

BÁO CÁO

Tổng kết, đánh giá 10 năm thi hành Luật Thanh niên năm 2005

Thực hiện Công văn số 1982/BNV-CTTN ngày 13/4/2017 của Bộ Nội vụ về việc tổng kết, đánh giá 10 năm thi hành Luật Thanh niên, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk báo cáo kết quả, tình hình triển khai thực hiện Luật Thanh niên trên địa bàn tỉnh như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tình hình và những đặc điểm của tỉnh trong tổ chức triển khai thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên:

Đắk Lắk là tỉnh trung tâm vùng Tây Nguyên có diện tích tự nhiên 1.312.345 ha, dân số hơn 1,9 triệu người; có đường biên giới giáp với Cam Pu Chia dài 73 km, với 44 dân tộc anh em cùng chung sống; toàn tỉnh có 15 đơn vị hành chính cấp huyện, 184 đơn vị hành chính cấp xã với 2.478 thôn, buôn, tổ dân phố. Hiện nay, thanh niên tỉnh Đắk Lắk có trên 460.200 người chiếm khoảng 25% dân số toàn tỉnh, trong đó thanh niên nông thôn có 367.230 người (chiếm 79,8%); Thanh niên công nhân, công chức viên chức có 7.380 người (chiếm 1,6%); Thanh niên đô thị có 90.712 người (chiếm 19,7%); Thanh niên lực lượng vũ trang có 3.500 người (chiếm 0,86%); Thanh niên là học sinh, sinh viên có 77.006 người (chiếm 16,7%); Thanh niên các dân tộc thiểu số có 116.095 người (chiếm 25,2%); Thanh niên tín đồ các tôn giáo có 56.143 người (chiếm 12,2%). Thiếu niên, nhi đồng toàn tỉnh có 198.661 người.

Đại đa số cán bộ, đoàn viên thanh niên có bản lĩnh chính trị vững vàng, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, điều hành của nhà nước, có phẩm chất đạo đức tốt, thường xuyên tu dưỡng và cố gắng trong công tác chuyên môn và phong trào, luôn có chí tiến thủ và nâng cao trình độ mọi mặt nhằm đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ của tổ chức Đoàn trong tình hình mới. Luôn ra sức phấn đấu lao động, học tập, rèn luyện về mọi mặt, có tư duy năng động, sáng tạo, lạc quan, tự tin, dám nghĩ, dám làm, có ý chí khắc phục khó khăn vươn lên lập thân, lập nghiệp với khát vọng cống hiến; sống nhân ái, sẻ chia, tương thân, tương ái, vì cộng đồng, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng mặt trái của cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế, một bộ phận thanh thiếu niên giảm sút niềm tin, thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sống thực dụng, thiếu lý tưởng, xa rời truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc. Tình trạng tội phạm và tệ nạn xã hội trong thanh thiếu niên diễn biến phức tạp. Tình trạng thất nghiệp, thiếu việc làm vẫn còn nhiều. Khả năng hội nhập của thanh niên còn nhiều hạn chế, nhất là trình độ ngoại ngữ, tin học. Trước những diễn biến phức tạp của tình hình kinh tế - xã hội và các thế lực thù địch, bọn phản động trong và ngoài nước với những âm mưu xóa bỏ thành quả cách mạng,

xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, một bộ phận thanh niên dễ bị dao động về lập trường tư tưởng, có biểu hiện lệch lạc về giá trị đạo đức và lối sống, đề cao hưởng thụ, sống thực dụng, ích kỷ, cá nhân chủ nghĩa, thiếu trách nhiệm với cộng đồng.

2. Về phân công đơn vị làm đầu mỗi thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên:

Thực hiện Thông tư số 04/2011/TT-BNV ngày 16/02/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn bổ sung nhiệm vụ, tổ chức và biên chế của Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện về công tác thanh niên. Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 1561/UBND-TH ngày 06/4/2011 về hướng dẫn quy định nhiệm vụ và biên chế làm công tác thanh niên, theo đó:

- Sở Nội vụ: Đã bố trí 01 Lãnh đạo Sở phụ trách lĩnh vực Công tác Thanh niên và giao biên chế cho Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên là 03 biên chế chuyên trách phụ trách công tác quản lý nhà nước về thanh niên.

- Các Sở, ngành: Mỗi đơn vị bố trí 01 công chức kiêm nhiệm theo dõi công tác quản lý nhà nước về thanh niên.

Đến nay các Sở, ban, ngành đã bố trí một công chức thuộc bộ phận Văn phòng hoặc phòng Tổ chức cán bộ, kiêm nhiệm giúp lãnh đạo đơn vị thực hiện việc quản lý thanh niên và công tác thanh niên; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình phát triển thanh niên và chính sách pháp luật liên quan đến thanh niên thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở, ngành theo dõi, thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

- UBND cấp huyện (Phòng Nội vụ): Mỗi đơn vị bố trí 01 biên chế chuyên trách để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên.

Đến hết năm 2013 đã có 15/15 huyện, thành phố, thị xã bố trí, phân công 01 lãnh đạo phòng phụ trách và 01 công chức chuyên trách thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn cấp huyện.

- Về phân công, giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên cấp xã:

Thực hiện Thông tư số 06/TT-BNV ngày 30 tháng 10 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức trách, tiêu chuẩn cụ thể, nhiệm vụ và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn. Ủy ban nhân dân tỉnh đã có các Quyết định về giao số lượng chức danh cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và bổ sung chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn cho Ủy ban nhân dân cấp xã. Theo đó tất cả 184/184 xã, phường, thị trấn đã bố trí 01 công chức Văn phòng - Thống kê phụ trách thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn cấp xã.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT THANH NIÊN

1. Công tác xây dựng và ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Thanh niên theo thẩm quyền:

Luật Thanh niên được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2006, ngay sau khi Luật được ban hành, UBND tỉnh Đắk Lắk đã triển khai quán triệt các nội dung cơ bản của Luật Thanh niên

đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, Đoàn viên thanh niên và nhân dân trên địa bàn. Thực hiện Luật Thanh niên và Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011-2020 được phê duyệt tại Quyết định số 2474/QĐ-TTg ngày 30/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Đắk Lắk đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện Luật Thanh niên theo thẩm quyền như sau:

- Chỉ thị số 01/2013/CT-UBND, ngày 06/02/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về tăng cường chỉ đạo, thực hiện công tác cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng và quản lý sau cai nghiện.

- Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 17/10/2014 của UBND tỉnh về tăng cường Quản lý nhà nước về Công tác thanh niên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Quyết định số 792/QĐ-UBND ngày 28/3/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cai nghiện và quản lý sau cai nghiện trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2011-2015.

- Quyết định số 1164/QĐ-UBND ngày 12/5/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh về Kế hoạch triển khai Đề án tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên giai đoạn 2011 – 2015.

- Quyết định số 1799/QĐ-UBND ngày 10/8/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về Kế hoạch phát triển giáo dục, đào tạo và dạy nghề tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2012 – 2015.

- Quyết định số 31/2011/QĐ-UBND, ngày 21/10/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc Ban hành chế độ cho học sinh và giáo viên có thành tích cao trong quản lý giảng dạy và học tập.

- Quyết định số 1126/QĐ-UBND ngày 23/5/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch phát triển thanh niên tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2011-2020;

- Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 02/10/2012 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình Phát triển Thanh niên tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2012-2020;

- Quyết định 3056/QĐ-UBND ngày 21/12/2012 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch hành động bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe của Vị thành niên và thanh niên tỉnh Đắk Lắk đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020;

- Quyết định số 2847/QĐ-UBND ngày 04/12/2012 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2012 – 2020.

- Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 04/6/2012 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường”.

- Quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 13/01/2015 của UBND tỉnh ban hành Đề án hỗ trợ thanh thiếu niên tỉnh Đắk Lắk sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng giai đoạn 2015-2020.

- Kế hoạch số 84/KH-UBND, ngày 06/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách

mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015 – 2020”.

- Quyết định số 2401/QĐ-UBND, ngày 17/8/2016 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk về ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016 – 2020.

Ngoài ra hàng năm UBND tỉnh còn nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên và công tác thanh niên theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

Căn cứ các văn bản của UBND tỉnh nêu trên, các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã tiến hành xây dựng chương trình, kế hoạch của ngành, địa phương mình theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình và nhiệm vụ được UBND tỉnh giao.

Nhìn chung, trong 10 năm qua, UBND tỉnh đã ban hành cơ bản đầy đủ các văn bản có liên quan đến các ngành, các lĩnh vực để triển khai thực hiện Luật Thanh niên từng bước đã hoàn thiện cơ chế, chính sách của địa phương đối với thanh niên, đảm bảo các điều kiện để thanh niên phát huy năng lực, trí tuệ, tham gia lập thân, lập nghiệp, đóng góp vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, thông qua đó góp phần đưa pháp luật về Thanh niên đi vào cuộc sống.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Thanh niên:

Sau khi Luật Thanh niên được ban hành, UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ban ngành (đặc biệt là Sở Nội vụ, Sở Tư pháp) và UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với tổ chức Đoàn các cấp tổ chức tuyên truyền, quán triệt Luật Thanh niên đến các tầng lớp nhân dân và đội ngũ đoàn viên, thanh niên trong toàn tỉnh.

Từ năm 2005 đến nay, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị phổ biến, quán triệt các luật mới ban hành vào ngày 10/3/2006 (trong đó có Luật Thanh niên) để phổ biến, quán triệt các nội dung cơ bản của Luật cho hơn 200 đại biểu là lãnh đạo chủ chốt các sở, ban, ngành, đoàn thể ở tỉnh, báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh; Lãnh đạo HĐND, UBND, Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố và báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh; đồng thời ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị, địa phương trong tỉnh tổ chức hội nghị hoặc lồng ghép quán triệt các văn bản này trong cuộc họp cơ quan, sinh hoạt đoàn thể, thôn, buôn, tổ dân phố...

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp in ấn, phát hành gần 13.000 cuốn đề cương, văn bản pháp luật mới (trong đó có Luật Thanh niên), cấp phát miễn phí đến các đơn vị, địa phương và báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh để phục vụ việc tuyên truyền, PBGDPL; Biên soạn, in ấn và phát hành hơn 280 loại tờ gấp với hơn 9.500.000 tờ, trong đó có gần 50.000 tờ được dịch ra tiếng dân tộc Ê đê; hơn 35.000 bản tài liệu tuyên truyền pháp luật nói chung (như: Sổ tay, chuyên đề tìm hiểu, hỏi - đáp pháp luật; đĩa CD, băng cassette...), trong đó có nhiều nội dung liên quan đến Luật Thanh niên cấp phát đến các sở, ngành, tổ chức đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở và nhân dân các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh nhằm tuyên truyền, phổ biến một cách sâu rộng nhất mọi chủ trương, chính sách của

Đảng, pháp luật của Nhà nước nói chung, chủ trương, chính sách pháp luật về thanh niên nói riêng.

Trong hơn 10 năm qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp thường xuyên duy trì việc xây dựng và phát hành Bản tin Tư pháp Đắc Lắc hàng tháng với số lượng 3.500 cuốn/số/tháng (*tính đến hết năm 2016, đã phát hành 132 số, với số lượng 462.000 cuốn Bản tin*) cấp phát miễn phí đến các sở, ban, ngành, đoàn thể ở tỉnh; cấp huyện, các thôn, buôn, tổ dân phố và báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh. Trên trang thông tin điện tử của tỉnh cũng thường xuyên đăng tải các văn bản pháp luật mới liên quan đến lĩnh vực này, góp phần thiết thực chuyển tải kịp thời chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đến với cán bộ và nhân dân trong tỉnh, đặc biệt là các đối tượng thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Thanh niên. Bên cạnh đó, UBND tỉnh cũng chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với Báo Đắc Lắc duy trì chuyên mục *Giải đáp pháp luật* (theo định kỳ hàng tuần) để giải đáp mọi thắc mắc của người dân về chính sách pháp luật với nhiều nội dung liên quan đến thanh niên để qua đó nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của đối tượng này. Đồng thời, chỉ đạo các địa phương đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật trên hệ thống loa truyền thanh ở cơ sở, nhằm góp phần phát huy hiệu quả trong việc phổ biến các văn bản pháp luật, nêu gương người tốt, việc tốt trong chấp hành pháp luật tại cơ sở.

Hàng năm, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp và các sở ngành liên quan ban hành các văn bản hướng dẫn, trang bị tài liệu cho Tủ sách, cung cấp danh mục sách pháp luật cho các cơ quan, đơn vị, địa phương; trong đó có nhiều sách, tài liệu về các vấn đề thanh thiếu niên quan tâm tìm đọc: Luật Hôn nhân và gia đình, Bộ luật Dân sự năm 2005, Bộ luật Lao động, Luật Dạy nghề, Luật Giáo dục... Hiện nay, toàn tỉnh đã xây dựng được 706 tủ sách với trên 47.000 đầu sách, từng bước phục vụ nhu cầu của cán bộ, nhân dân và đối tượng thanh niên trong việc nghiên cứu, nâng cao kiến thức pháp luật.

Ngoài các hoạt động tuyên truyền trên, trong thời gian qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan tiến hành lồng ghép PBGDPL thông qua tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý miễn phí đối với hơn 10.000 vụ việc; thực hiện 528 đợt trợ giúp pháp lý lưu động cho 37.238 lượt người, thực hiện tư vấn 13.337 vụ việc cho 13.337 lượt người; tham gia tố tụng 712 vụ việc cho 712 lượt người; tham gia 68 vụ việc cho 68 lượt người thuộc vụ việc khác (đại diện ngoài tố tụng, hòa giải,...); tổ chức 35 lớp tập huấn, bồi dưỡng cho 4.301 lượt cộng tác viên, hội viên Câu lạc bộ phòng, chống tội phạm, Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý,... Thông qua các hoạt động này, pháp luật về thanh niên đã được tuyên truyền phổ biến đến người dân, nhất là ở các vùng đồng bào dân tộc thiểu số vùng sâu, vùng xa của tỉnh.

Song song với công tác tuyên truyền của các Sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố; Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn Đắc Lắc cũng đã ban hành nhiều công văn chỉ đạo kèm theo hướng dẫn tuyên truyền, thực hiện các quy định của Luật Thanh niên đến các cơ sở Đoàn trong toàn tỉnh. Đồng thời, tổ chức tập huấn, hướng dẫn triển khai thực hiện Luật Thanh niên cho đội ngũ cán bộ Đoàn chủ chốt các Huyện, Thị, Thành Đoàn và Đoàn trực thuộc. Trên cơ sở đó, các Huyện, Thị, Thành Đoàn và Đoàn trực thuộc tiếp tục tổ chức quán triệt

và tuyên truyền Luật thanh niên tới đông đảo đoàn viên thanh niên (ĐVTN) dưới các hình thức phong phú, đa dạng, như: tổ chức hái hoa dân chủ; sinh hoạt chuyên đề tìm hiểu Luật Thanh niên; hội thi tìm hiểu Luật Thanh niên; tổ chức các lớp học tập, hội nghị quán triệt, phổ biến; tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh của địa phương, đơn vị...

Ngoài ra, Công tác tuyên truyền về Luật Thanh niên còn được Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn đẩy mạnh thông qua các kênh thông tin của Đoàn, như: Bản Tin Tuổi trẻ Đắk Lắk, website Tỉnh Đoàn tại địa chỉ www.tinhdoandaklak.gov.vn.

Bên cạnh đó, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn đã thường xuyên tổ chức tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ và hướng dẫn công tác tuyên truyền về Luật Thanh niên cho đội ngũ báo cáo viên nhằm tăng cường công tác tuyên truyền về Luật Thanh niên.

3. Kết quả thực hiện các quy định của Luật Thanh niên trong việc bảo đảm thực hiện quyền và nghĩa vụ của thanh niên:

3.1. Trong học tập và hoạt động khoa học, công nghệ:

Việc tạo điều kiện cho thanh niên nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ đã được chính quyền và tổ chức Đoàn các cấp trong toàn tỉnh quan tâm và triển khai có hiệu quả bằng các hoạt động hỗ trợ học sinh, sinh viên đi đầu xây dựng xã hội học tập, tạo cơ hội và điều kiện để ĐVTN thi đua học tập, nghiên cứu khoa học và phát triển tài năng, phát triển các sân chơi trí tuệ, rèn luyện tư duy độc lập, sáng tạo bằng nhiều hoạt động thiết thực, phù hợp với từng đối tượng học sinh, sinh viên, cụ thể tỉnh đã tổ chức các Chương trình rèn luyện, như: “sinh viên 5 tốt”, “học sinh 3 rèn luyện” chương trình “khi tôi 18”; phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” gắn với tổ chức các hội thi, hội diễn, chương trình “Thắp sáng ước mơ Tuổi trẻ Việt Nam”...

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan đơn vị có liên quan phối hợp với các cơ sở Đoàn kêu gọi một số đơn vị doanh nghiệp phát động các loại quỹ, học bổng nhằm giúp đỡ học sinh, sinh viên vượt khó, học giỏi, như: học bổng “*Tiếp sức đến trường*”, học bổng Mobifone, giải thưởng Trần Văn Ôn, Lý Tự Trọng, quỹ học bổng khuyến học, khuyến tài “*quỹ khuyến khích tài năng trẻ*”. Trong 10 năm (2007 - 2017), tổ chức Đoàn trong tỉnh đã phối hợp với chính quyền và đoàn thể các cấp đã trao 27.148 suất học bổng, giải thưởng các loại cho thanh thiếu niên là học sinh, sinh viên trị giá gần 17 tỷ đồng, hỗ trợ được 8.000 sinh viên vay vốn học tập với tổng số tiền 150,5 tỷ đồng; 2.977 em được trao tặng xe đạp với tổng trị giá 3,7 tỷ. Bên cạnh đó, chính quyền và tổ chức đoàn các cấp đã duy trì tổ chức các hoạt động biểu dương các gương thanh niên tiêu biểu vươn lên trong học tập. Trong thời gian qua, các tổ chức, đơn vị từ cấp huyện, thị, thành phố đến cấp tỉnh đã tham mưu tốt công tác tổ chức gặp mặt và tặng quà định kỳ cho sinh viên dân tộc thiểu số nhân dịp Tết Nguyên đán, hè hàng năm nhằm kịp thời động viên phong trào thi đua học tập trong sinh viên dân tộc thiểu số, tạo điều kiện thuận lợi để các cấp ủy, chính quyền và các lực lượng xã hội chăm lo việc học tập và vấn đề việc làm cho sinh viên sau khi ra trường. Từ năm 2007 - 2017, UBND tỉnh đã phối hợp các cấp bộ Đoàn trong toàn tỉnh đã tổ chức

gặp mặt, tặng quà cho 8.548 lượt sinh viên dân tộc thiểu số với tổng trị giá trên 2,5 tỷ đồng.

Đối với thanh niên ngoài nhà trường, các cấp chính quyền đã hết sức quan tâm đến việc nâng cao trình độ tay nghề, học văn, khoa học kỹ thuật, ngoại ngữ, tin học dưới nhiều hình thức, nhiều kênh đào tạo khác nhau. Ngoài ra, hoạt động của Nhà văn hóa thanh thiếu nhi, các trung tâm, các điểm sinh hoạt thanh niên đã được củng cố, đa dạng hoá các loại hình hoạt động, thu hút đông đảo thanh thiếu nhi ngoài nhà trường tham gia. Công tác phối hợp, triển khai với các sở, ban, ngành, đoàn thể trong việc vận động thanh thiếu niên bỏ học tiếp tục đến trường; và phổ cập giáo dục Tiểu học và THCS cho thanh thiếu niên được thực hiện tốt.

Về đào tạo nghề cho thanh niên: Giai đoạn từ năm 2006 - 2016 đã thực hiện đào tạo nghề cho 206.490 học sinh, sinh viên, trong đó học sinh, sinh viên nữ là: 59.315 người chiếm tỷ lệ 28,7%; học sinh sinh viên dân tộc thiểu số là 56.826 người chiếm tỷ lệ 27,5%, trong đó:

- + Trình độ Cao đẳng nghề: 6.026 người;
- + Trình độ Trung cấp nghề: 13.340 người;
- + Trình độ Sơ cấp nghề: 138.377 người và dạy nghề dưới 3 tháng: 48.747 người, vượt 14,3% kế hoạch, trong đó: số người trong độ tuổi thanh niên học nghề chiếm 78,3% tổng số người học nghề, riêng trình độ cao đẳng nghề, trung cấp nghề chiếm 100% là thanh niên trong tổng số người học nghề.

Đến năm 2016, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt: 52%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 40,5%, tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ: 16,93%.

- Chế độ chính sách:

Đối với trình độ cao đẳng, trung cấp, thanh niên là đồng bào dân tộc thiểu số được hưởng chính sách học nghề nội trú: được hỗ trợ tiền trợ cấp xã hội, hỗ trợ tiền ăn, ở, đi lại, sinh hoạt phí và được cấp học bổng; được miễn học phí nếu thuộc đối tượng là học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở học tiếp lên trình độ Trung cấp.

Đối với trình độ sơ cấp thanh niên được hỗ trợ học nghề theo chính sách của Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 (được miễn chi phí đào tạo nếu là đối tượng: dân tộc thiểu số, học nghèo, cận nghèo, mất đất canh tác v.v... tùy từng trường hợp sẽ được hỗ trợ thêm tiền ăn và đi lại). Trong giai đoạn 2006-2016 đã hỗ trợ đào tạo, chi phí đi lại, tiền ăn cho 15.726 thanh niên/26.781 lao động nông thôn được hỗ trợ học nghề chiếm 58,7%, tỷ lệ có việc làm trên 79%, tỷ lệ tự tạo việc làm 21%. Sau học nghề người lao động đã được tăng thu nhập, tăng năng suất lao động đối với các nghề nông nghiệp đã làm so với trước khi học nghề, cho thấy hiệu quả thiết thực của chính sách với mục tiêu an sinh xã hội nhằm xây dựng tác phong nghề nghiệp, kỹ năng nghề nghiệp cơ bản nhất, tạo cơ hội học tập lên trình độ cao hơn và việc làm bền vững cho thanh niên nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

Trong hoạt động khoa học công nghệ, thời gian qua, đã quan tâm triển khai, tổ chức nhiều hoạt động thiết thực hiệu quả, tạo môi trường cho thanh niên phát huy vai trò tiên phong gương mẫu trong việc ứng dụng khoa học kỹ thuật, lao động đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả thông qua việc nâng cao chất lượng phong trào “Sáng tạo trẻ”, đảm nhận các khâu khó, việc mới, tham gia các chương trình, dự án góp phần xây dựng nông thôn và củng cố hệ thống chính trị, phát triển kinh tế xã hội tại các địa phương, đơn vị. Công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành và doanh nghiệp tổ chức hội thi sáng tạo trẻ, sáng tạo kỹ thuật, nghiên cứu các đề tài khoa học, đảm nhận các công trình, phần việc thanh niên... đã duy trì thường xuyên, trong đó có nhiều ý tưởng, sáng kiến và đề tài của ĐVTN được áp dụng hiệu quả.

3.2. Trong lao động, giải quyết việc làm:

Việc tạo điều kiện cho thanh niên trong lao động đã được các cấp chính quyền và tổ chức đoàn chú trọng, xác định rõ đây là một trong những nội dung tạo sự gắn bó giữa thanh niên với tổ chức, đặc biệt là thanh niên nông thôn. Để thực hiện tốt nhiệm vụ giải quyết việc làm cho Thanh niên thời gian qua, địa phương đã triển khai thực hiện đồng bộ nhiều nhóm chính sách, giải pháp, hoạt động được chia thành hai nhóm:

- Nhóm các chính sách, giải pháp, hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: Đây là nhóm giải pháp tạo ra được nhiều chỗ việc làm mới cho Thanh niên và là nhóm nhất quyết định kết quả giải quyết việc làm cho Thanh niên hằng năm. Các việc đã triển khai như: ban hành các quy định phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; giữ vững sự ổn định trật tự xã hội, an ninh chính trị, đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, khuyến khích, hỗ trợ các nhà đầu tư thành lập doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, Hợp tác xã, trang trại để thu hút Thanh niên vào làm việc.

- Nhóm các chính sách, hoạt động hỗ trợ trực tiếp cho người lao động:

- + Hoạt động cho vay vốn giải quyết việc làm: Ngân hàng Chính sách xã hội - Chi nhánh tỉnh Đắk Lắk đã giải ngân khoảng 215 tỷ đồng cho hộ gia đình, người lao động, cơ sở sản xuất kinh doanh vay vốn, tạo việc làm tăng thêm cho 11.940 người, trong đó lao động là Thanh niên chiếm 80%.

- + Hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động: Được tổ chức thực hiện một cách thường xuyên, liên tục bằng nhiều hình thức như: tổ chức tư vấn thường xuyên tại Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh, tổ chức tư vấn lưu động tại xã, cụm xã, huyện, cụm huyện nơi người lao động cư trú; trong thời gian qua địa phương đã quan tâm đầu tư nâng cấp Trung tâm Dịch vụ việc làm của tỉnh, từng bước nâng cao quy mô tư vấn, đặc biệt là từ năm 2010 đến nay, Trung tâm đã tổ chức Phiên giao dịch việc làm định kỳ vào ngày 15 hằng tháng, điều này đã phần nào từng bước đáp ứng được công tác chấp nối thông tin về thị trường lao động cho người lao động. Giai đoạn 2007 – 2016, toàn tỉnh đã tư vấn, việc làm, nghề nghiệp cho khoảng 200.150 lượt người, trong đó tư vấn, giới thiệu việc làm cho khoảng 153.100 người, lao động là Thanh niên chiếm 90%.

- + Hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: Địa phương đã chủ động phối hợp với Trung tâm lao động ngoài nước, Bộ Lao

động - Thương binh và Xã hội để tìm hiểu thông tin và mời các công ty có chức năng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước theo hợp đồng về phối hợp với chính quyền địa phương các cấp để tổ chức tư vấn tuyển dụng lao động đi làm việc ở nước ngoài, cộng với việc triển khai các hoạt động hỗ trợ trực tiếp cho người lao động (lao động thuộc hộ nghèo, lao động dân tộc thiểu số, lao động là thân nhân của người có công với cách mạng) như cho vay vốn, hỗ trợ tiền giáo dục định hướng, tiền khám sức khỏe, tiền làm hộ chiếu... Giai đoạn 2007 – 2016, toàn tỉnh đã đưa được 6.613 người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (bình quân mỗi năm đưa được khoảng 660 người đi làm việc ở nước ngoài), 100% lao động trong lứa tuổi Thanh niên.

+ Kết quả giải quyết việc làm chung cho người lao động và Thanh niên: Kết hợp giữa nhóm chính sách, hoạt động phát triển kinh tế - xã hội và nhóm chính sách, hoạt động hỗ trợ trực tiếp cho người lao động nêu trên, cộng với việc thông tin, tuyên truyền cho người lao động tích cực, chủ động tự tạo việc làm, đi tìm việc làm trong tỉnh và ngoài tỉnh, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng bằng nhiều hình thức như liên hệ trực tiếp với người sử dụng lao động, thông qua người quen, bạn bè, anh em, thông qua Trung tâm Dịch vụ việc làm..., giai đoạn 2007 - 2016, toàn tỉnh đã giải quyết việc làm cho 254.839 người, trong đó lực lượng Thanh niên chiếm 85%.

3.3. Trong bảo vệ Tổ quốc:

Chính quyền và tổ chức đoàn các cấp đã thông tin kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước đến ĐVTN (Luật Nghĩa vụ Quân sự, pháp lệnh Dân quân Tự vệ, quy chế biên giới...); chủ động thực hiện tốt công tác vận động thanh niên tình nguyện nhập ngũ, phối hợp tổ chức chu đáo hoạt động giao, nhận quân góp phần thực hiện thắng lợi chỉ tiêu giao hàng năm. Từ năm 2007 đến nay, chính quyền và các cấp bộ Đoàn trong toàn tỉnh đã vận động được 25.720 thanh niên lên đường nhập ngũ, trong đó viết đơn tình nguyện là 14.400, tặng quà cho thanh niên lên đường nhập với tổng giá trị hơn 4,7 tỷ đồng; tổ chức thăm, động viên, trao quà tại các đơn vị huấn luyện chiến sĩ mới, kết nghĩa với các đồn biên phòng, đơn vị lực lượng vũ trang; thăm hỏi, giao lưu nhân các ngày truyền thống, lễ tết; viết thư thăm hỏi các chiến sỹ đang làm nhiệm vụ nơi biên giới; hưởng ứng phong trào “Góp đá xây Trường Sa” do báo Tuổi trẻ phát động; tổ chức các diễn đàn “*Phát huy vai trò của tuổi trẻ trong phát triển kinh tế vùng biên và giữ gìn an ninh biên giới*”.

Bên cạnh đó, Chính quyền và các cấp bộ Đoàn còn tổ chức tốt hoạt động tuyên truyền, phát động quần chúng, nắm bắt tình hình, cùng với cấp ủy, các tổ chức đoàn thể địa phương thực hiện các giải pháp nhằm kịp thời giải quyết các “*Điểm nóng*” góp phần giữ vững an ninh chính trị địa phương.

Ngoài ra, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn đã áp dụng tổ chức chương trình “*Học kỳ trong quân đội*” Đắc Lắc, nhằm góp phần bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, truyền thống yêu nước, ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa cho thanh thiếu niên.

3.4. Trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật, vui chơi giải trí:

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho thanh niên được các cấp chính quyền địa phương đẩy mạnh, phối hợp tổ chức thường xuyên, dưới nhiều hình thức phong phú và quy mô khác nhau, như: “*Thi nét đẹp học đường*”, “*Hội trại truyền thống*”, “*Liên hoan ca khúc cách mạng - Đội công chiêng trẻ*”, “*hát dân ca và diễn tấu nhạc cụ dân tộc*”, “*Thanh niên Việt Nam hướng đến tương lai*”, “*Những bài ca đi cùng năm tháng*”, “*Liên hoan các ban nhạc không chuyên*”, “*Buôn vui chơi, buôn ca hát*”, đồng diễn thể dục nhịp điệu...). Ngoài ra, một số cơ sở Đoàn còn tổ chức các loại hình hoạt động dành cho ĐVTN ở các khối đặc thù: học sinh, sinh viên, công nhân..., đồng thời, duy trì tốt các hoạt động phối hợp giữa Đoàn thanh niên với ngành Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức các hoạt động cấp tỉnh, cụm và nhân các sự kiện của Đảng, địa phương và của tổ chức Đoàn, điển hình như: “*Ngày hội thanh niên Đắc Lắc*” nhân kỷ niệm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, ra quân Năm Thanh niên, Tháng Thanh niên... Nhà Văn hóa thanh thiếu nhi tỉnh duy trì hoạt động của các câu lạc bộ, đội, nhóm và nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ (Câu lạc bộ cán bộ Đoàn, câu lạc bộ Tổng phụ trách Đội, Đội nghi lễ, Đội nghệ thuật măng non, Đội tuyên truyền ca khúc cách mạng...

Thực hiện việc đổi mới phương thức giáo dục trong tình hình mới, Cấp bộ đoàn các cấp đã áp dụng tổ chức các mô hình giáo dục mới, như: Học kỳ trong quân đội, Học làm người có ích, Hi! Teacher... tạo sân chơi giải trí lành mạnh cho thanh thiếu niên. Hiện tại, đang xúc tiến xây dựng Trung tâm hoạt động Thanh niên tỉnh Đắc Lắc; phối hợp với Viễn thông Đắc Lắc duy trì và xây dựng mới các điểm truy cập Internet giá rẻ cho thanh niên nhằm giúp thanh niên cập nhật các kiến thức mới và tìm hiểu những tinh hoa văn hóa của nhân loại. Các cấp bộ Đoàn đã tổ chức khoảng 30.000 hội diễn Văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao thu hút khoảng trên 500.000 lượt ĐVTN tham gia. Nhà Văn hoá TTN tỉnh tổ chức 60 buổi biểu diễn văn nghệ tại cơ sở thu hút trên 35.000 thanh thiếu nhi và nhân dân tham gia.

3.5. Trong bảo vệ sức khỏe và hoạt động thể dục, thể thao:

Các hoạt động nhằm bảo vệ sức khỏe cho thanh niên và hoạt động thể dục, thể thao đã được các cấp bộ Đoàn quan tâm, chú trọng. Hàng năm, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn phối hợp với Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tổ chức 12 Giải Việt dã truyền thống, 12 giải đua xe đạp “*Về nguồn*” ... thu hút đông đảo ĐVTN tham gia; Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh thường xuyên duy trì tổ chức các chương trình Hành trình nhân ái khám phát thuốc cho người nghèo, Hành trình nhân ái vì sức khỏe cộng đồng... Bên cạnh đó, các hoạt động tư vấn cho thanh niên về sức khoẻ sinh sản, kỹ năng sống, phòng, chống ma túy, HIV/AIDS... được các cấp bộ Đoàn quan tâm, đẩy mạnh. Tổ chức 137 đợt khám bệnh, phát thuốc cho khoảng 68.500 lượt người dân, với cơ sở thuốc trị giá hơn 5 tỷ đồng.

3.6. Trong hôn nhân và gia đình:

Các cấp chính quyền đại phương đã tích cực tuyên truyền vận động thanh niên thực hiện hôn nhân tiến bộ, xây dựng gia đình hạnh phúc. Đồng thời, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể có liên quan tổ chức các hoạt động tư vấn hôn

nhân, gia đình cho thanh niên; tuyên truyền, vận động thanh niên nghiêm túc thực hiện Luật Bình đẳng giới...

3.7. Trong tham gia quản lý Nhà nước và xã hội:

Triển khai Thông tư số 04/2011/TT-BNV ngày 10/02/2011 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn bổ sung nhiệm vụ, tổ chức và biên chế của Sở Nội vụ, phòng Nội vụ thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện về công tác thanh niên; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 879/QĐ-UBND ngày 06/4/2011 về bổ sung chức năng, nhiệm vụ cho Sở Nội vụ. Trên cơ sở đó; Sở Nội vụ ban hành Quyết định số 262/QĐ-SNV ngày 18/5/2011 về thành lập phòng Công tác thanh niên trực thuộc Sở Nội vụ để tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác thanh niên trên địa bàn tỉnh. Đã bố trí 01 lãnh đạo Sở phụ trách phòng thanh niên và giao biên chế cho Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên là 03 biên chế. Bên cạnh đó, đã giao bổ sung cho Phòng Nội vụ các huyện, thị xã, thành phố; mỗi đơn vị 01 biên chế để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên. Đến nay 100% các huyện, thị xã, thành phố đã bố trí cán bộ chuyên trách làm công tác quản lý nhà nước về thanh niên tại Phòng Nội vụ, 100% các xã, phường, thị trấn đã bố trí công chức Văn phòng - Thống kê kiêm nhiệm công tác thanh niên.

3.8. Trong bảo vệ, bồi dưỡng thanh niên từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi:

Thông qua các hoạt động của cơ sở về tổ chức các mô hình như: Học làm người có ích, trải nghiệm thiên nhiên, các câu lạc bộ Dân số - Sức khỏe và Môi trường, các hoạt động phòng chống bạo lực trong học đường, phối hợp với các ngành chức năng trong tuyên truyền sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng chống nạn tảo hôn trong khu vực có các điểm nóng, các chương trình về tư vấn, hướng nghiệp, học nghề và định hướng nghề nghiệp, việc làm trong tương lai. 100% khối Đoàn trường Trung học phổ thông, Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Phổ thông dân tộc nội trú trong toàn tỉnh tổ chức chương trình “Khi tôi 18” thu hút khoảng 25.000 học sinh tham gia; Có 1.039 học sinh đạt danh hiệu “Học sinh 3 rèn luyện” cấp trường, 73 học sinh đạt danh hiệu “Học sinh 3 rèn luyện” cấp tỉnh, 03 học sinh đạt danh hiệu “Học sinh 3 rèn luyện” cấp Trung ương. Tổ chức được 25 chương trình “Một ngày trải nghiệm” với 2.087 em tham gia; 5 chương trình “*Học kỳ trong Quân đội*” (8 lớp) với 847 em tham gia; 8 chương trình “*Học làm người có ích*” với 986 em tham gia; 02 chương trình huấn luyện “*Kỹ năng sống và trải nghiệm thiên nhiên*”. Các cấp bộ Đoàn tổ chức được 836 lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng thực hành xã hội thu hút 50.046 ĐVTN tham gia.

3.9. Chính sách đối với thanh niên dân tộc thiểu số:

Thường xuyên triển khai, tổ chức các hoạt động thực hiện chính sách đối với thanh niên dân tộc thiểu số trên các lĩnh vực như: tháo gỡ cơ chế hỗ trợ thanh niên vay vốn phát triển sản xuất thông qua Ngân hàng Chính sách Xã hội, cho vay học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn; tổ chức các hoạt động gặp mặt, giao lưu với lãnh đạo Đảng, chính quyền đối với học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số có học lực khá, giỏi.

Các cấp chính quyền đã duy trì tổ chức các hoạt động biểu dương các gương thanh niên tiêu biểu vươn lên trong học tập. Trong thời gian qua, tổ chức, đơn vị từ cấp huyện, thị xã, thành phố đến cấp tỉnh đã tham mưu tốt công tác tổ chức gặp mặt và tặng quà định kỳ cho sinh viên dân tộc thiểu số nhân dịp Tết Nguyên đán, hè hàng năm nhằm kịp thời động viên phong trào thi đua học tập trong sinh viên dân tộc thiểu số, tạo điều kiện thuận lợi để các cấp ủy, chính quyền và các lực lượng xã hội chăm lo việc học tập và vấn đề việc làm cho sinh viên sau khi ra trường. Từ năm 2007 - 2017, các cấp bộ Đoàn trong toàn tỉnh đã tổ chức gặp mặt, tặng quà cho 8.548 lượt sinh viên dân tộc thiểu số với tổng trị giá trên 2,5 tỷ đồng.

3.10. Chính sách đối với thanh niên xung phong:

Thực hiện Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH- BTC-BNV ngày 16/4/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ; UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các cơ quan chức năng của tỉnh triển khai thực hiện.

Tính đến ngày 30/5/2017, UBND tỉnh đã giải quyết chế độ, chính sách cho Cựu thanh niên xung phong đối với: 941 hồ sơ trợ cấp 1 lần, 46 hồ sơ trợ cấp thường xuyên và 44 hồ sơ trợ cấp từ trần của các đơn vị đề nghị giải quyết chế độ cho Cựu Thanh niên xung phong. Riêng trong năm 2016, UBND tỉnh ra Quyết định cho 187 hồ sơ được hưởng trợ cấp 1 lần, 05 hồ sơ trợ cấp thường xuyên và 12 hồ sơ trợ cấp từ trần; đang tiến hành xét duyệt, thẩm định 145 hồ sơ.

3.11. Chính sách đối với thanh niên khuyết tật, thanh niên nhiễm HIV/AIDS, thanh niên sau cai nghiện, thanh niên hoàn lương tái hòa nhập cộng đồng:

Trong nhiều năm qua, chính sách bảo trợ xã hội đối với người khuyết tật đã được chú trọng mạnh mẽ, thực hiện đúng, đầy đủ và kịp thời theo quy định tại Luật người khuyết tật; Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ; Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan...

Việc tạo điều kiện cho thanh niên khuyết tật, thanh niên tàn tật, thanh niên hoàn lương... phát triển kinh tế, tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động văn hoá, thể thao... được UBND tỉnh Đắc Lắc quan tâm, chú trọng. Năm 2011, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh đã thành lập Câu lạc bộ Người khuyết tật với nhiều hoạt động ý nghĩa. Các hoạt động dành cho thanh thiếu niên sau cai nghiện ma túy, thanh thiếu niên hoàn lương... được các cấp bộ Đoàn tổ chức dưới nhiều hình thức, như: kêu gọi, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, doanh nghiệp hỗ trợ thanh niên trong phát triển kinh tế; tổ chức các hoạt động giáo dục cảm xúc, tư vấn tâm lý để họ sớm tái hòa nhập cộng đồng; tạo điều kiện cho thanh niên dân tộc thiểu số, thanh niên khuyết tật và thanh niên hoàn lương vay vốn từ nguồn Quỹ “Khởi nghiệp” của Hội LHTN Việt Nam tỉnh để phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống. Các cấp bộ Đoàn đã hỗ trợ, giúp đỡ, cảm hóa được 1.160 thanh thiếu niên chậm tiến, thanh thiếu niên hoàn lương, sau cai nghiện.

Trong năm 2013, 2016, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đã tham mưu tổ chức thành công chương trình Lãnh đạo UBND tỉnh gặp mặt Thanh niên cá biệt, sau cai nghiện ma túy và hoàn lương với sự tham gia của 250 thanh niên. Kết quả, đã có 8 thanh niên được Tỉnh đoàn đồng ý cho vay vốn “Khởi nghiệp” với số vốn 160 triệu đồng, 17 thanh niên được Ngân hàng Chính sách - Xã hội tỉnh đồng ý cho vay vốn phát triển sản xuất với tổng số vốn 470 triệu đồng, 569/569 cơ sở Đoàn có các hoạt động giáo dục pháp luật, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, giảm tình trạng thanh thiếu niên vi phạm pháp luật.

4. Việc lồng ghép thực hiện chính sách phát triển thanh niên khi xây dựng chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực hàng năm và từng giai đoạn:

Nhìn chung, việc thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2012-2020 được cấp ủy, chính quyền các cấp cũng như lãnh đạo các cơ quan, đơn vị phối hợp với tổ chức đoàn triển khai thực hiện tương đối tốt với nhiều nội dung sáng tạo, kịp thời, qua đó đã phát huy vai trò thanh niên trong mọi hoạt động của cơ quan, tổ chức; tạo điều kiện thuận lợi trong việc huy động các nguồn lực, sự quan tâm của các cấp, các ngành trong việc chăm lo, đào tạo, bồi dưỡng thế hệ trẻ.

Tình hình thanh niên đã có nhiều chuyển biến tích cực cả về ý thức chấp hành pháp luật, về thái độ chính trị, đạo đức, lối sống, đặc biệt tính năng động, sáng tạo, tinh thần xung kích, tình nguyện, tính tự giác được nâng cao. Lực lượng cán bộ, công chức trẻ và thanh niên phát huy được khả năng, năng lực, đoàn kết, năng động, sáng tạo trong học tập, lao động, công tác. Các tổ chức đoàn đã chủ động, tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền trong việc tạo điều kiện về chủ trương, chính sách, nguồn lực cho việc phát triển thanh niên; nội dung, phương thức hoạt động của Đoàn và phong trào thanh niên từng bước được đổi mới.

Các thiết chế văn hóa, thể thao đối với thanh niên đã từng bước được quan tâm, đầu tư xây dựng phù hợp với điều kiện của cơ quan, đơn vị, góp phần xây dựng môi trường xã hội lành mạnh, tạo điều kiện cho thanh niên rèn luyện nâng cao thể chất, văn hóa, tinh thần để phát triển toàn diện.

Đoàn Thanh niên thường xuyên tham mưu, đề xuất, kiến nghị với UBND các cấp những vấn đề liên quan đến công tác thanh niên và UBND tỉnh đã đặc biệt quan tâm và xem xét, giải quyết kịp thời. Trong Tháng Thanh niên hàng năm và Năm thanh niên tình nguyện các cấp ủy Đảng, chính quyền đã tham gia đối thoại với thanh niên, giải đáp những kiến nghị, đề xuất và những vấn đề thanh niên quan tâm.

5. Đánh giá chung kết quả thực hiện Luật thanh niên:

5.1. Về ưu điểm:

Trong 10 năm thực hiện Luật Thanh niên, công tác triển khai và thực hiện Luật Thanh niên đã đạt được những kết quả nhất định:

Công tác tuyên truyền, phổ biến về Luật Thanh niên đã được các Sở, ban ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và tổ chức Đoàn các cấp trong toàn tỉnh quan tâm, chú trọng, dưới nhiều hình thức phong phú, đa dạng;

từ đó, giúp Đoàn viên và thanh niên nắm được những nội dung cơ bản của Luật Thanh niên.

Chính quyền và tổ chức Đoàn các cấp trong toàn tỉnh đã phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của mình trong việc tạo điều kiện thuận lợi cho thanh niên được thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong học tập, lao động, phát triển kinh tế - xã hội... Các hoạt động dành cho thanh niên khuyết tật, thanh niên hoàn lương, thanh niên sau cai nghiện ma túy được quan tâm, chú trọng.

Một số cấp ủy Đảng, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh đã thường xuyên quan tâm chăm lo xây dựng tổ chức Đoàn và công tác thanh niên; đã ban hành cơ chế và đầu tư thêm nguồn lực cho công tác thanh niên; đồng thời, tạo điều kiện, cơ hội cho thanh niên rèn luyện, cống hiến và trưởng thành.

Tổ chức đoàn các cấp đã chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan kịp thời tham mưu đề xuất cho Cấp ủy và chính quyền cùng cấp các vấn đề liên quan đến hoạt động, nhu cầu, lợi ích và nguyện vọng chính đáng của thanh niên. Việc triển khai Luật Thanh niên đã tạo điều kiện thuận lợi trong việc huy động các nguồn lực xã hội, sự quan tâm của các ngành các cấp cho sự phát triển thanh niên và công tác thanh niên, góp phần đẩy mạnh công tác xã hội hóa thanh niên, giải quyết được những vấn đề cấp bách trong thanh niên như giải quyết việc làm, đào tạo, bồi dưỡng nhận thức chính trị và đạo đức cách mạng cho thanh niên, nâng cao trình độ học vấn và chuyên môn nghề nghiệp cho thanh niên, phát huy vai trò của thanh niên trong việc tham gia phát triển kinh tế - xã hội.

5.2. Về tồn tại, hạn chế:

- Việc tổ chức học tập, nghiên cứu và quán triệt Luật Thanh niên tại một số địa phương và một số cơ sở, Đoàn còn mang tính hình thức, chưa có chiều sâu. Việc tuyên truyền phổ biến Luật Thanh niên chưa xuất phát từ điều kiện thực tế ở từng địa phương nên tính khả thi chưa cao, các giải pháp và lộ trình thực hiện còn chung chung nên kết quả đạt được còn những hạn chế nhất định.

- Một số cấp ủy Đảng, chính quyền chưa quan tâm đúng mức đến việc triển khai thực hiện Luật Thanh niên.

- Công tác phối hợp giữa các ngành liên quan chưa chặt chẽ, việc lồng ghép chỉ tiêu phát triển thanh niên trong chương trình, mục tiêu của các Sở, ngành còn hạn chế. Chưa xây dựng kế hoạch hàng năm để triển khai thực hiện Luật Thanh niên. Việc đầu tư nguồn lực của các địa phương, đơn vị cho phát triển thanh niên còn hạn chế.

- Công tác kiểm tra đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện Luật Thanh niên chưa được các địa phương quan tâm, chưa có giải pháp cụ thể phù hợp với điều kiện và nhu cầu của thanh niên ở từng địa phương trong toàn tỉnh.

- Các Sở, ngành và địa phương chưa chủ động phối hợp với Tổ chức Đoàn thanh niên các cấp để triển khai thực hiện theo trách nhiệm được phân công nên chưa tạo điều kiện thuận lợi cho việc đào tạo, bồi dưỡng và phát huy năng lực của thanh niên.

- Tính chủ động trong tham mưu, đề xuất của Đoàn cơ sở và thanh niên còn thấp nên việc đầu tư cơ sở vật chất, các điều kiện hoạt động cho thanh niên

còn hạn chế, các chính sách cho thanh niên chưa đáp ứng nhu cầu thực tế và tình hình phát triển kinh tế trong giai đoạn hiện nay.

- Việc kiện toàn bộ máy làm công tác quản lý nhà nước về Thanh niên còn chậm so với yêu cầu thực tế đề ra.

5.3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:

- Một số quy định về quyền và nghĩa vụ của Thanh niên còn chung chung, khó thực hiện, chưa sát với các đối tượng thanh niên, chưa phù hợp với tình hình thực tế.

- Chưa có bộ máy quản lý nhà nước về công tác thanh niên, Đoàn thanh niên chủ yếu hoạt động bề nổi nên chưa có sự phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý thanh niên ở địa phương (đến cuối năm 2011 mới thành lập bộ máy và có cán bộ theo dõi công tác quản lý nhà nước về thanh niên).

- Sự phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, đoàn thể xã hội trong triển khai thực hiện Luật Thanh niên chưa chặt chẽ. Kinh phí để đảm bảo thực hiện Luật Thanh niên còn rất hạn chế.

- Nhận thức của một số cán bộ, công chức ở các cấp, các ngành còn chưa đầy đủ, còn cho việc quản lý, bồi dưỡng, chăm sóc và giáo dục Thanh niên là nhiệm vụ của tổ chức đoàn các cấp.

- Nhận thức của Thanh niên về Luật Thanh niên còn có những hạn chế nhất định, nhiều thanh niên còn chưa biết về quyền và nghĩa vụ của mình được quy định trong Luật Thanh niên.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CÁC NỘI DUNG CẦN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LUẬT THANH NIÊN

1. Sự cần thiết phải sửa đổi, bổ sung Luật Thanh niên:

Sau khi Luật có hiệu lực thi hành, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 120/2007/NĐ-CP ngày 23/7/2007 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh niên, tuy nhiên, qua thực tế triển khai thực hiện cho thấy Luật Thanh niên và Nghị định hướng dẫn thi hành còn có một số quy định mang tính chung chung, chưa cụ thể, dẫn đến việc triển khai thực hiện Luật Thanh niên trong thực tế còn gặp nhiều khó khăn và chưa mang lại kết quả thiết thực. Một số chính sách chưa phù hợp thực tiễn và chậm được bổ sung, sửa đổi như các chính sách liên quan đến giáo dục và đào tạo, chính sách dạy nghề và tạo việc làm, chính sách sử dụng trí thức trẻ, chính sách tài năng trẻ, chính sách chăm sóc sức khỏe và phát triển nền thể thao hiện đại, chính sách quản lý và hưởng thụ văn hoá....

Việc xác định thẩm quyền quản lý nhà nước đối với công tác thanh niên chưa rõ ràng và thiếu tính khả thi. Việc phối hợp giữa các cơ quan Nhà nước, đoàn thể với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Hội LHTN Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam trong việc thực hiện các chính sách đối với thanh niên còn thiếu chặt chẽ. Sự thực hiện nhiệm vụ công tác thanh niên của Nhà nước với tư cách là chủ thể quản lý, của các cấp, các ngành, của gia đình và các chủ thể xã hội khác còn thiếu cơ sở pháp lý và các cơ chế phối hợp thích hợp, chưa huy động được sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội trong việc bảo vệ, chăm lo bồi dưỡng, phát huy thanh niên cũng như đầu tư cho công tác thanh niên, làm cho việc giáo dục, bồi

đường và phát huy nguồn nhân lực thanh niên gặp khó khăn, lúng túng và hiệu quả chưa thực sự cao. Do vậy cần phải có những thay đổi để phù hợp với tình hình thực tiễn, đáp ứng kịp thời nhu cầu phát triển của xã hội.

2. Quan điểm sửa đổi, bổ sung Luật Thanh niên:

Luật Thanh niên là cơ sở pháp lý để tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đảm bảo sự thống nhất từ Trung ương đến địa phương nhằm chăm lo giáo dục, bồi dưỡng và phát huy vai trò, tiềm năng to lớn của thanh niên trong thời kỳ mới - thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Sửa đổi, bổ sung Luật Thanh niên là nhằm làm rõ quyền và nghĩa vụ của thanh niên; làm rõ vai trò, trách nhiệm của Nhà nước, gia đình và xã hội trong việc đảm bảo cho thanh niên thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình. Quy định rõ việc thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, khiếu nại tố cáo của thanh niên và công tác thanh niên.

Sửa đổi, bổ sung Luật Thanh niên phải phù hợp với trình độ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, bảo đảm tính khả thi và bảo đảm sự phù hợp, thống nhất với các luật khác trong hệ thống pháp luật Việt Nam.

3. Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Thanh niên:

3.1. Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Thanh niên 2005:

- Các hành vi bị nghiêm cấm tại Điều 8 quá chi tiết nhưng lại không bao quát hết các quy định thuộc các lĩnh vực khác nhau có đối tượng áp dụng là thanh niên; do đó, cần quy định cho phù hợp và thống nhất với các Luật khác liên quan.

- Tại Điều 19 quy định *“Nhà nước có trách nhiệm bảo đảm cho thanh niên được giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, truyền thống yêu nước, ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong phạm vi chức năng của mình và gia đình...”*. Để cụ thể hóa quy định này của Luật Thanh niên, tại Điều 7 Nghị định 120/2007/NĐ-CP đã hướng dẫn như sau: *“Cơ quan, tổ chức, cá nhân tạo điều kiện cho thanh niên tham gia các đội hình thanh niên xung kích... được cơ quan và UBND các cấp hỗ trợ kinh phí và các điều kiện cần thiết để hoạt động”*. Tuy nhiên, việc hướng dẫn này còn mang tính chung chung và chưa cụ thể; do đó, cần quy định cụ thể việc hỗ trợ kinh phí, đảm bảo các điều kiện về phương tiện này để đảm bảo tính khả thi của văn bản.

- Tại khoản 3 Điều 23 quy định *“Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức khác của thanh niên có trách nhiệm nghiên cứu nhu cầu, nguyện vọng của thanh niên để kiến nghị với các cơ quan nhà nước giải quyết, tạo điều kiện cho thanh niên phát triển”*. Tuy nhiên, hình thức, biện pháp tổ chức, cơ chế thực hiện nghiên cứu nhu cầu, nguyện vọng của thanh niên như thế nào vẫn chưa được hướng dẫn cụ thể, nên trên thực tế quy định này còn khó thực hiện và cần được quy định cụ thể.

- Về chính sách của Nhà nước đối với thanh niên xung phong tại Điều 25: đề nghị cần có quy định trong việc quan tâm đến đời sống gia đình Hội cựu thanh niên xung phong có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; có chính sách ưu tiên, tạo điều kiện giải quyết chế độ chính sách cho thanh niên xung phong một cách

đơn giản, kịp thời. Vì thực tế hiện nay, các cơ quan có thẩm quyền giải quyết chế độ đối với lực lượng này còn chậm, thành phần hồ sơ còn phức tạp,... và thực tế, hầu hết lực lượng thanh niên xung phong trong các cuộc kháng chiến hiện nay đã cao tuổi, cuộc sống khó khăn nếu không giải quyết kịp thời sẽ ảnh hưởng đến quyền lợi chính đáng của họ.

- Về chính sách của Nhà nước đối với thanh niên có tài năng tại Điều 26: chúng ta đều biết thanh niên nói chung và thanh niên có tài năng là lực lượng đóng vai trò quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc; tuy nhiên, các chính sách của Nhà nước đối với thanh niên có tài năng chưa được quan tâm thỏa đáng, kịp thời, dẫn đến tình trạng “chảy máu chất xám”, họ du học và làm việc ở nước ngoài, hoặc nếu ở lại trong nước thì làm việc cho doanh nghiệp nước ngoài,... Do đó, cần nghiên cứu đề ra các chính sách thỏa đáng, nhằm thu hút, tạo điều kiện cho lực lượng thanh niên này cống hiến cho Tổ quốc. Bên cạnh đó Luật thanh niên chưa có các quy định về chế tài cụ thể, nhiều nội dung của Luật Thanh niên chưa có cơ sở đảm bảo thực hiện, còn chồng chéo như: Chưa quy định cụ thể bộ, ngành nào làm đầu mối giúp Chính phủ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên nên khó khăn trong việc hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện.

- Về dạy nghề và giải quyết việc làm: đề nghị cần có cơ chế, chính sách hơn nữa trong việc dạy nghề và giải quyết việc làm cho thanh niên, giúp thanh niên tiếp cận được tất cả các nguồn vốn của Trung ương và địa phương để phát triển kinh tế; tập huấn nâng cao kỹ năng cho đội ngũ cán bộ Đoàn cơ sở về công tác xóa đói giảm nghèo, cần có chính sách bồi dưỡng cho thanh niên ý thức tự lực, tự cường, không cam chịu đói nghèo lạc hậu, các phương thức phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa,... nhằm giúp đội ngũ ngày phát huy tinh thần tiên phong, gương mẫu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Về độ tuổi của thanh niên: trong Luật Thanh niên quy định độ tuổi của thanh niên là từ đủ 16 đến 30 tuổi; nhưng trong quy định tại Công ước của Liên hiệp quốc về quyền trẻ em năm 1989 thì lại quy định trẻ em là mọi người từ dưới 18 tuổi. Do đó, giữa độ tuổi trẻ em và độ tuổi thanh niên trong Luật Thanh niên không đồng nhất với Công ước của Liên hiệp quốc về quyền trẻ em.

- Các quy định trong Luật về trách nhiệm của nhà nước, gia đình và xã hội đối với thanh niên là các quy định mang tính nguyên tắc, để thực hiện thì cần rất nhiều văn bản dưới luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành nhưng hiện vẫn chưa có văn bản điều chỉnh.

- Các quy định về quyền và nghĩa vụ của thanh niên còn chung chung, thiếu cụ thể, chưa phân định rõ đâu là quyền, đâu là nghĩa vụ, dẫn đến khó khăn trong áp dụng và thực hiện.

- Các quy định về trách nhiệm của nhà nước, gia đình và xã hội trong việc thực thi các quyền và lợi ích của thanh niên còn mang tính kêu gọi, khuyến khích thực hiện mà chưa có quy định cụ thể về trách nhiệm triển khai thực hiện. Đề nghị làm rõ quyền và nghĩa vụ của thanh niên, trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong thực hiện trách nhiệm với thanh niên; chính sách đối với thanh niên tình nguyện, thanh niên tài năng; chế độ chính sách đối với người làm công tác thanh niên; kinh phí đầu tư cho các hoạt động vui chơi, giải trí cho thanh

niên, thiếu nhi; quy định cơ quan làm đầu mối giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về thanh niên; chế tài đảm bảo thực hiện Luật Thanh niên; trách nhiệm tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên và trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo về thanh niên và công tác thanh niên.

3.2. Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 120/2007/NĐ-CP:

- Tại khoản 1 Điều 14 Nghị định 120/2007/NĐ-CP quy định “*Thanh niên sau cai nghiện ma túy hoặc sau cải tạo được chính quyền cơ sở, gia đình và các tổ chức tiếp nhận, tư vấn về nghề nghiệp, việc làm; tạo điều kiện học nghề, tìm việc làm, vay vốn sản xuất, kinh doanh; tạo điều kiện tham gia các hoạt động xã hội để hòa nhập cộng đồng*”; quy định này nhằm tạo điều kiện để thanh niên sau cai nghiện ma túy hòa nhập vào cộng đồng; tuy nhiên, thực tế cho thấy nội dung này cần phải quy định cho cụ thể, rõ ràng hơn nhằm đảm bảo tính khả thi. Nếu trường hợp thanh niên sau cai nghiện ma túy hoặc sau cải tạo không được tạo các điều kiện như trên thì trách nhiệm sẽ thuộc về ai và sẽ bị xử lý như thế nào, thì chưa được quy định. Do đó, cần bổ sung thêm nhằm đảm bảo tất cả thanh niên sau cai nghiện ma túy hoặc sau cải tạo được tham gia các hoạt động xã hội để hòa nhập cộng đồng và cần có chế tài đối với việc các cơ sở, đơn vị, cá nhân không tạo điều kiện việc làm và các điều kiện thuận lợi đối thanh niên sau cai nghiện ma túy hoặc sau cải tạo.

- Nghị định 120/2007/NĐ-CP ngày 23/7/2007 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh niên đã quy định cụ thể trách nhiệm của Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam và các Bộ, ngành ở Trung ương trong việc hướng dẫn triển khai thực hiện; tuy nhiên, cho đến nay vẫn chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể hoá Nghị định 120/2007/NĐ-CP, nên khó khăn cho địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện.

Trên đây là báo cáo Tổng kết, đánh giá 10 năm thi hành Luật Thanh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. /

Nơi nhận

- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Vụ CTTN (Bộ Nội vụ);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ; Sở Tư pháp;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (N- 9b)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Cảnh